

Số: **604** /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày **21** tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, UBND cấp huyện và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 528/QĐ-BTP ngày 10/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Căn cứ các Quyết định: Số 39/2020/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Quảng Ngãi; số 44/2022/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy chế về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 25/TTr-STP ngày 18/4/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính (TTHC) được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, UBND cấp huyện và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Sở Tư pháp chịu trách nhiệm đăng tải công khai đầy đủ Danh mục, nội dung cụ thể từng TTHC trên Trang thông tin điện tử thành phần của Sở, niêm yết công khai tại cơ quan; tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định; gửi nội dung cụ thể của TTHC được công bố đến Sở Thông tin và Truyền thông để thiết lập lên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Văn phòng UBND tỉnh để theo dõi, kiểm soát nội dung thực hiện.

2. Văn phòng UBND tỉnh thực hiện đăng nhập các TTHC được công bố tại Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

3. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định này đăng tải công khai nội dung cụ thể TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

4. UBND cấp huyện, UBND cấp xã thực hiện niêm yết công khai kịp thời, đầy đủ Danh mục và nội dung cụ thể TTHC theo quy định; đăng tải công khai trên Trang thông tin điện tử của địa phương và thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật và nội dung công bố tại Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các TTHC trong lĩnh vực hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, UBND cấp huyện và UBND cấp xã đã được công bố tại Quyết định số 1706/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh không được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tư pháp, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, NC, CBTH;
- Lưu: VT, TTHC.



CHỦ TỊCH

Đặng Văn Minh

PHỤ LỤC
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC HỘ TỊCH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP, UBND CẤP HUYỆN VÀ UBND CẤP XÃ

(Công bố kèm theo Quyết định số 604/QĐ-UBND ngày 21/14/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN TẠI CƠ QUAN QUẢN LÝ CƠ SỞ DỮ LIỆU HỘ TỊCH ĐIỆN TỬ
(SỞ TƯ PHÁP, UBND CẤP HUYỆN, UBND CẤP XÃ)

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Địa điểm, cách thức thực hiện	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
1	2.002516.000.00.00.H48	Thủ tục xác nhận thông tin hộ tịch	Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết tại: Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh (Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi); Bộ phận Một cửa cấp huyện, Bộ phận Một cửa cấp xã thông qua các cách thức sau: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc https://dichvucong.quangngai.gov.vn .	Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.	- Sửa đổi thành phần hồ sơ: Không yêu cầu nộp bản giấy Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú mà sử dụng các phương thức tra cứu thông tin cư trú theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ. - Bổ sung căn cứ pháp lý: Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ.

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Địa điểm, cách thức thực hiện	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
1	2.000528.000.00.00.H48	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	<p>Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thông qua các cách thức như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc https://dichvucong.quangngai.gov.vn. 	<p>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình số hộ khẩu, số tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.</p>	<p>- Sửa đổi thành phần hồ sơ: Không yêu cầu nộp bản giấy Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú mà sử dụng các phương thức tra cứu thông tin cư trú theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ.</p> <p>- Bổ sung căn cứ pháp lý: Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ.</p>
		Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài			
2	2.000806.000.00.00.H48	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	<p>Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thông qua các cách thức như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc https://dichvucong.quangngai.gov.vn. 	<p>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình số hộ khẩu, số tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.</p>	<p>- Sửa đổi thành phần hồ sơ: Không yêu cầu nộp bản giấy Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú mà sử dụng các phương thức tra cứu thông tin cư trú theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ.</p> <p>- Bổ sung căn cứ pháp lý: Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ.</p>
		Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài			
3	1.001766.000.00.00.H48	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	<p>Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thông qua các cách thức như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. 	<p>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình số hộ khẩu, số tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.</p>	<p>- Sửa đổi thành phần hồ sơ: Không yêu cầu nộp bản giấy Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú mà sử dụng các phương thức tra cứu thông tin cư trú theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ.</p> <p>- Bổ sung căn cứ pháp lý: Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ.</p>
		Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài			
4	2.000779.000.00.00.H48	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	<p>Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thông qua các cách thức như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. 	<p>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình số hộ khẩu, số tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.</p>	<p>- Sửa đổi thành phần hồ sơ: Không yêu cầu nộp bản giấy Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú mà sử dụng các phương thức tra cứu thông tin cư trú theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ.</p> <p>- Bổ sung căn cứ pháp lý: Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ.</p>
		Đăng ký kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài			
5	1.001695.000.00.00.H48	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	<p>Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thông qua các cách thức như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. 	<p>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình số hộ khẩu, số tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.</p>	<p>- Sửa đổi thành phần hồ sơ: Không yêu cầu nộp bản giấy Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú mà sử dụng các phương thức tra cứu thông tin cư trú theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ.</p> <p>- Bổ sung căn cứ pháp lý: Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ.</p>
		Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài			

6	1.001669.000.00.00.H48	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài		
7	2.000756.000.00.00.H48	Đăng ký chăm sóc giám hộ có yếu tố nước ngoài		
8	2.000748.000.00.00.H48	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc		
9	2.002189.000.00.00.H48	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài		
10	2.000554.000.00.00.H48	Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có		

Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa cấp huyện thông qua các cách thức như sau:

- Trực tiếp.

- Qua dịch vụ bưu chính.

- Qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ:

<https://dichvucong.gov.vn> hoặc

<https://dichvucong.quangngai.gov.vn>.

		nước ngoài			
15	1.000893.000.00.00.H48	Đã đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hộ sơ, giấy tờ cá nhân		<p>ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.</p> <p>- Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp bãi bỏ một số nội dung tại các Thông tư trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý, hộ tịch.</p>	<p>câu nộp bản giấy Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú mà sử dụng các phương thức tra cứu thông tin cư trú theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ.</p> <p>- Bổ sung căn cứ pháp lý: Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</p>

III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Địa điểm, cách thức thực hiện	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
1	1.001193.000.00.00.H48	Đăng ký khai sinh	Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa cấp xã thông qua các cách thức như sau: - Trực tiếp.	Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình số hộ khẩu, số tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.	- Sửa đổi thành phần hồ sơ: Không yêu cầu nộp bản giấy Số hộ khẩu, Số tạm trú mà sử dụng các phương thức tra cứu thông tin cư trú theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ.
3	1.001022.000.00.00.H48	Đăng ký nhận cha, mẹ, con	- Qua dịch vụ bưu chính. - Qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc https://dichvucong.quanngai.gov.vn		- Bổ sung căn cứ pháp lý: Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ.
4	1.000689.000.00.00.H48	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con	Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa cấp xã thông qua các cách thức như sau:		

			<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. 		
5	1.000656.000.00.00.H48	Đăng ký khai tử		<p>Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa cấp xã thông qua các cách thức như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính. - Qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn <p>hoặc</p> <p>https://dichvucong.quanngai.gov.vn.</p>	
6	1.003583.000.00.00.H48	Đăng ký khai sinh lưu động			
7	1.000593.000.00.00.H48	Đăng ký kết hôn lưu động			
8	1.000419.000.00.00.H48	Đăng ký khai tử lưu động			
9	1.004837.000.00.00.H48	Đăng ký giám hộ			
10	1.004845.000.00.00.H48	Đăng ký chấm dứt giám hộ			
11	1.004859.000.00.00.H48	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch			
12	1.004873.000.00.00.H48	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân			
13	1.004746.000.00.00.H48	Đăng ký lại kết hôn			

14	1.005461.000.00.00.H48	Đăng ký lại khai tử			<p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình số hộ khẩu, số tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.</p> <p>- Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp bãi bỏ một số nội dung tại các Thông tư trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý, hộ tịch.</p>	<p>- Sửa đổi thành phần hồ sơ: Không yêu cầu nộp bản giấy Số hộ khẩu, Số tạm trú mà sử dụng các phương thức tra cứu thông tin cư trú theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ.</p> <p>- Bổ sung căn cứ pháp lý: Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</p>
15	1.004884.000.00.00.H48	Đăng ký lại khai sinh				
16	1.004772.000.00.00.H48	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân				